TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS- ST

Ngày: 16- 01- 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nga

2. Ông Lương Văn Thoại

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lưu Đình Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:**

Bà Tô Thị Thu Trang- Kiểm sát viên**.**

Ngày 16/01/2025 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 234/2024/HSST ngày 21/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2024/QĐXXST-HS ngày 24/12/2024 đối với các bị cáo:

1/ LÊ VĂN Đ, sinh năm 1993; Nơi thường trú: Thôn ĐH, xã HL, huyện YM, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B và bà Hà Thị Ch; có vợ là Vương Thị Hải H và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2023. Tiền án tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92 ngày 01/5/2022 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác (đã nộp tiền phạt); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1309 ngày 15/5/2023 của Công an xã YP, huyện YM, tỉnh Hưng Yên phạt tiền 6.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác (đã nộp tiền phạt).

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 06/01/2024, đến ngày 15/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2/ NGUYỄN TIẾN H, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Thôn ĐH, xã HL, huyện YM, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn

Thành Tr và bà Nguyễn Thị Nh, có vợ là Nguyễn Thị Thùy D và có 02 con: con lớn sinh 2014; con nhỏ sinh 2016; Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 06/01/2024, đến ngày 15/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3/ LỪU THỊ T, sinh năm 2004; Nơi thường trú: Bản NV, xã BL, huyện PT, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lừu Văn T và bà Lò Thị Y, chưa có chồng con. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định số 33 ngày 30/3/2019 của Công tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 06/01/2024, đến ngày 15/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

4/ VŨ ĐỨC TH, sinh năm 1979; Nơi thường trú: Thôn ĐH, xã HL, huyện YM, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thanh X và bà Vũ Thị Đ, có vợ là Vũ Thị H và có 02 con: con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 01/11/2007, Công an huyện YM, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc, đã nộp tiền phạt ngày 02/11/2007; Bản án số 18/2009/HSST ngày 18/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Hưng Yên xử phạt Vũ Đức Th 05 tháng tù về tội "Đánh bạc", được trả tự do tại phiên tòa (đã nộp 50.000 đồng án phí HSST và 3.000.000 đồng tiền phạt), đã được xóa án tích; Bản án số 12/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt Vũ Đức Th 09 tháng tù về tội "Đánh bạc"; Bản án số 53/2024/HS-ST ngày 21/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt Vũ Đức Th 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù giam về tội "Đánh bạc" của Bản án số 12/HSST/2024 ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Vũ Đức Th phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 20 năm 9 tháng tù.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Quảng Ninh (theo Bản án số 53/2024/HS-ST ngày 21/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh). Có mặt tại phiên tòa

5/ LÊ VĂN D, sinh năm 1997; Nơi thường trú: Thôn ĐH, xã HL, huyện YM, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị H, có vợ là Lê Thị H và có 01 con: sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Bị truy nã ngày 09/9/2024. Ngày 15/9/2024, bị cáo đầu thú và tạm giữ đến ngày 18/9/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Gia Lâm. Có mặt tại phiên tòa

**** Người bào chữa cho bị cáo Lừu Thị T***: Ông Lê Quang Đ - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

**** Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn D***: Luật sư Nguyễn Bảo Th và luật sư Nguyễn Thị Mỹ H - Luật sư Công ty luật TNHH HĐ, đoàn luật sư thành phố Hà Nội; (Địa chỉ: Số 2, ngõ 14 ĐT, phường KL, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội). Có mặt luật sư Th, luật sư H tại phiên tòa

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; Nơi thường trú: Tổ dân phố Lẻ 2, HH, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị Trần Thu Tr, sinh năm 2001; Nơi thường trú: Tổ dân phố G, TS, thành phố VYên, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h30 ngày 04/01/2024 khi Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T đang ở căn hộ 0308 tòa S2.19 khu đô thị VOP, ĐT, GL, Hà Nội thì Lê Văn Đ gọi điện cho H nói muốn mua ma túy "ke" (Ketamine), ma túy "nước vui" đến căn hộ 0308 tòa S2.19 để cùng sử dụng. Do không mua được ma túy nên Đ bảo H mua ¼ uốn ma túy "ke" và 01 gói "nước vui". H bảo T gọi mua ma túy "ke" và "nước vui". T liên lạc qua Telegram với một người tên H hỏi mua ¼ uốn ma túy "ke" và ma túy "nước vui" với giá 10.500.000 đồng. H gửi tài khoản Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) số 190620039999 cho T, T gửi cho H để H gửi cho Đ. Đ sử dụng số tài khoản 9768888888 của Ngân hàng TMCP Á Châu mang tên Lê Văn Đ chuyển số tiền 10.500.000đồng đến số tài khoản 190620039999 Ngân hàng

Techcombank và gửi hình ảnh chuyển tiền cho H. Một lúc sau, Đ đi ô tô Hyundai Santafe màu trắng BKS: 30H-092.14 cùng một người phụ nữ tên Nh đến căn hộ 0308 tòa S2.19 gặp H, T và cùng nhau ăn hoa quả. Sau đó, có 01 nam thanh niên không rõ nhân thân đeo khẩu trang đến căn hộ 0308, T mở cửa, nam thanh niên mang 01 túi ni lông bên trong có ma túy "ke", "nước vui" quấn băng dính màu đen cùng hai lon nước ngọt để lên mặt bàn ăn và đi về. T cầm túi ni lông ma túy để vào giường có H và Nh đang ở trong. H lấy đĩa sứ màu trắng, Nh lấy bát nhựa ở bếp mang vào phòng ngủ. T lấy và hơ nóng đĩa sứ màu trắng để "xào" ma túy Ketamine. H và Nh pha "nước vui" với nước ngọt vào bát nhựa. Đ, H, Nh cùng nhau sử dụng ma túy Ketamine bằng hình thức hít qua tẩu quấn bằng các tờ tiền mệnh giá 1.000đ, 10.000đ, 20.000đ và sử dụng "nước vui" bằng cách uống với nước ngọt. Đến khoảng 6- 7 giờ sáng ngày 04/01/2024 Nh đi về. H gọi Facebook rủ Lê Văn D đến cùng sử dụng ma túy. Đ sử dụng điện thoại của H để gọi rủ Vũ Đức Th và một người bạn tên T1 không rõ nhân thân đến sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 04/01/2024, T1 đến căn hộ 0308 tòa S219 cùng sử dụng ma túy. Khoảng gần 18 giờ cùng ngày, Vũ Đức Th đến cùng sử dụng ma túy Ketamine và "nước vui". Gần 19 giờ cùng ngày, Lê Văn D mua 01 túi ma túy Ketamine của một đối tượng không rõ nhân thân đến và mang lẩu cháo cho mọi người ăn. H, T, D ăn uống tại phòng khách còn Th, Đ, T1 vẫn tiếp tục sử dụng ma túy trong phòng ngủ. Khoảng 20h30' cùng ngày, T1 đi về. Khoảng 22h30' ngày 04/01/2024, Lê Văn D gọi Facebook rủ Nguyễn Thị H đến căn hộ 0308 tòa S219 để ăn uống, H đồng ý. Tất cả đang sử dụng ma túy thì Th nói muốn sử dụng ma túy "Kẹo" (MDMA) nên đi ra khỏi phòng ngủ. Một lúc sau, Th mang khoảng 6 - 7 viên ma túy "kẹo" màu xám vào phòng ngủ đưa cho Đ nửa viên ma túy "kẹo", Đ sử dụng hết; Th đưa cho H 01 viên ma túy "kẹo" nhưng H chỉ sử dụng 1/2 viên còn đưa 1/2 viên cho D nhưng D không sử dụng; Th cũng sử dụng ma túy "kẹo". Mọi người nói "kẹo" xám không kích thích nên Th nói sẽ về lấy "kẹo" khác đến cho mọi người sử dụng. Khoảng 23h20' cùng ngày, Nguyễn Thị H đến và ngồi ăn uống cùng T, Đ, H, D và Th. Sau đó, H cùng mọi người vào một phòng ngủ lớn, dưới sàn nhà có 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên bề mặt có ma túy Ketamine, 01 thẻ nhựa màu cam, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000đồng, H tự cầm đĩa lên và sử dụng 02 đường ma túy Ketamine bằng cách hít qua tẩu quấn. Đến khoảng 23h50' cùng ngày Th ra về. Khoảng 00 giờ ngày 05/01/2024, Lê Văn Đ nói muốn có bạn nữ lên ngồi cùng, H gọi bạn là Trần Thu Tr đến và ngồi ăn uống cùng H, Đ, H, D, T ở phòng khách. Khoảng 30 phút sau, Đ, H, T đi vào một phòng ngủ lớn thì Tr đi vào cùng

thấy có 01 đĩa sứ màu trắng, trên bề mặt có ma túy Ketamine cùng một ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000đồng, 01 thẻ nhựa cứng màu cam, bên cạnh đĩa có 01 túi ni lông chứa các viên ma túy "kẹo" màu xám nên Tr xin phép mọi người và tự kẻ 02 đường ma túy "ke" để hít qua tẩu quấn, sau đó Tr lấy 01 viên ma túy "kẹo" màu xám uống cùng nước lọc. Đến khoảng 01h10' ngày 05/01/2024, Th quay lại căn hộ 0308 tòa S219 và mang theo ma túy "kẹo" màu trắng, Th đưa cho H nửa viên nhưng H không sử dụng. Th đưa cho Đ nửa viên, Đ sử dụng hết. Toàn bộ số "kẹo" màu trắng do Th mang đến đã được sử dụng hết. Khoảng 7h30' ngày 05/01/2024, do sắp hết ma túy Ketamine nên D lấy ma túy Ketamine từ xe ô tô mang lên, D đổ ma túy Ketamine ra đĩa và "xào" cho mọi người sử dụng. Khoảng 11h 20' ngày 05/01/2024, D đi về, sau đó Th cũng đi về. Đến 12h50' ngày 05/01/2024, khi Đ, H, T, H, Tr đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an đến kiểm tra, lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng có liên quan về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ của Lưu Thị T: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilông màu trắng bên trong có 05 viên nén màu xám; 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô; 01 thẻ nhựa màu cam trên bề mặt có dính tinh thể màu trắng; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có dính tinh thể màu trắng; 01 tiền mệnh giá 20.000 đồng được quấn tròn có dính tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn tròn; 01 loa màu xanh trên mặt loa có chữ MOZARD, loa cũ, đã qua sử dụng; 02 đèn chiếu sáng màu trắng, đèn cũ đã qua sử dụng; 02 đèn chiếu sáng màu đen, đèn cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 15 promax màu đen; bên trong lắp sim số 0869264273, máy cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến H: 01 xe ô tô MG màu trắng, BKS: 89A-287.02; số máy: 1554CCTTM8230052, số khung: MMLW74U62MG033340, bên phải của đầu xe bị vỡ, xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 89A-287.02; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 89A-287.02; 01 điện thoại Iphone màu xám bên trong lắp sim số 0859368888 và 01 điện thoại Iphone màu xám bên trong lắp sim số 0588923333 đều cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Lê Văn Đ: 01 điện thoại di động Iphone màu trắng cũ đã qua sử dụng có lắp sim liên lạc số 0926016666; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe màu trắng BKS: 30H-092.14, số máy D4HEMH744026, số khung: RLUSW81HHHN023856, xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 30H-09214.

Vật chứng thu giữ của Trần Thu Tr: 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 13 Pro max, màu xanh, bên trong lắp sim số 0357031499 cũ, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 476/KL-KTHS ngày 13/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 3,079 gam;

- 05 viên nén màu xám bên trong 01 túi ni lông đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 2,165 gam;

- Thảo mộc khô bên trong 01 túi ni lông là Cần sa, khối lượng: 2,248 gam.

- 01 thẻ nhựa cứng màu cam, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền Việt Nam loại 1.000 đồng, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền Việt Nam loại 10.000 đồng, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền Việt Nam loại 20.000 đồng và 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại bản Kết luận giám định số 487A/KL-HTKS ngày 15/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Tiến H, Lê Văn Đ và Trần Thu Tr đều có tìm thấy ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine.

Trong mẫu nước tiểu của Lừu Thị T và Nguyễn Thị H đều có tìm thấy ma túy loại Ketamine.

Đối với Lê Văn D trong quá trình thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 09/9/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định truy nã bị can Lê Văn D. Ngày 15/9/2024, Lê Văn D đến Công an phường NĐ, quận CG, Hà Nội đầu thú.

Các bị can Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Lê Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị can Vũ Đức Th khai: Khoảng 18h ngày 04/01/2024, Th được Lê Văn Đ rủ đến căn hộ 0308 tòa S219 khu đô thị VOP, ĐT, GL, Hà Nội để sử dụng ma túy. Khi vào phòng ngủ thấy có 01 đĩa ma túy Ketamine, 01 thẻ nhựa cứng, 01 ống hút được quấn sẵn nên đã sử dụng 02 đường ma túy Ketamine bằng cách hít qua mũi sau đó nằm ngủ. Th không mang ma túy "Kẹo" đến căn hộ 0308 tòa S219 để mọi người sử dụng, không biết nguồn gốc số ma túy trên là của ai.

Đối với 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô là 2,248 gam ma túy Cần sa bị thu giữ tại căn hộ 0308 tòa S219 khu đô thị VOP, các bị can Lê

Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Vũ Đức Th, Lê Văn D khai không biết nguồn gốc số ma túy trên là của ai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối tượng tên H bán ma túy cho Lừu Thị T hiện không rõ nhân thân nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ xử lý.

Số tài khoản 190620039999 tại Ngân hàng Techcombank nhận tiền mua ma túy mang tên Ninh Thị Ngọc A, sinh năm 2003, trú tại: thôn TK, TP, TL, Hưng Yên. Chị Ninh Thị Ngọc A khai có đăng ký lập số tài khoản 190620039999 tại Ngân hàng Techcombank chi nhánh GL, Hà Nội từ tháng 8 năm 2023 bằng số điện thoại 0382755928 nhưng sau đó 02 ngày, chị A đã bị rơi mất điện thoại và không còn sử dụng tài khoản Ngân hàng trên. Chị A khẳng định không biết ai tên H tại khu đô thị VOP và không liên quan gì đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL không xem xét xử lý.

Đối tượng bán ma túy cho bị can Lê Văn D, do không rõ nhân thân nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ xử lý.

Đối với Trần Thu Tr, Nguyễn Thị H không tham gia bàn bạc, góp tiền để mua ma túy nhưng có hành vi sử dụng trái phép ma túy tại căn hộ 0308 tòa S1.19 khu đô thị VOP, Công an huyện GL đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ pháp luật.

Người phụ nữ tên Nh đi cùng Lê Văn Đ và người phụ nữ tên T1 đến căn hộ 0308 tòa S1.19 để sử dụng ma túy, do không rõ nhân thân nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1993, trú tại: thôn 4, SB, HS, Hà Tĩnh cho bị can Lừu Thị T thuê căn hộ 0308 tòa S1.19 khu đô thị VOP. Trong quá trình cho thuê căn hộ, anh V không biết T sử dụng căn hộ trên để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL không đặt vấn đề xử lý.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu MG màu trắng, BKS: 89A-287.02 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 89A-287.02; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 89A-287.02 thu giữ của bị can Nguyễn Tiến H. Quá trình điều tra làm rõ chiếc xe trên thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1969 là bố đẻ của bị can Nguyễn Tiến H. H không sử dụng chiếc xe ô tô trên liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 22/4/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô nhãn hiệu MG màu trắng, BKS: 89A-287.02 cùng giấy tờ liên quan cho ông Tr là đúng pháp luật.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe màu trắng BKS: 30H-092.14 và 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô thu giữ của bị can Lê Văn Đ. Chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Vương Văn Th, sinh năm 1984, là anh vợ của Đ. Anh Th không biết Đ sử dụng xe ô tô đến căn hộ 0308 tòa S219 để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/4/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Th xe ô tô Hyundai Santafe màu trắng BKS: 30H-092.14 và giấy tờ liên quan là đúng pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh thu giữ của Trần Thu Tr không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 22/4/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trần Thu Tr chiếc điện thoại Iphone 13 Promax là đúng pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe máy điện màu xám đã cũ mang BKS 89MĐ9-021.45 thu giữ của bị can Lê Văn D. Qua xác minh chủ sở hữu chiếc xe là của bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1972, là mẹ đẻ của Lê Văn D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 31/10/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho bà H chiếc xe máy điện là đúng pháp luật.

Điện thoại Iphone màu xám bên trong lắp sim số 0588923333 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Tiến H không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilông màu trắng bên trong có 05 viên nén màu xám; 01 thẻ nhựa màu cam trên bề mặt có dính tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng chứa thảo mộc khô; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có dính tinh thể màu trắng; 01 tiền mệnh giá 20.000 đồng được quấn tròn có dính tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn tròn; 01 loa màu xanh trên mặt loa có chữ MOZARD, loa cũ, đã qua sử dụng; 02 đèn chiếu sáng màu trắng, đèn cũ đã qua sử dụng; 02 đèn chiếu sáng màu đen, đèn cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 15 promax màu đen; bên trong lắp sim số 0869264273, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị can Lừu Thị T; 01 điện thoại Iphone màu xám bên trong lắp sim số 0859368888 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị can Nguyễn Tiến H; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, cũ đã qua sử dụng có lắp sim liên lạc số 0926016666 thu giữ của bị can Lê Văn Đ đều có liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm đã thu giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 226/CT-VKSGL ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Vũ Đức Th, Lê Văn D về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự;.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Lê Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Vũ Đức Th xác định chỉ sử dụng ma túy, không tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Vũ Đức Th, Lê Văn D phạm tội: " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với Đ, T, D) Điều 51, Điều 17, 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê Văn Đ từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2024.

Nguyễn Tiến H từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2024

Lừu Thị T, từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2024.

Lê Văn D từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2024

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; Điều 17, 58, Điều 38, 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Đức Th 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù. Tổng hợp hình phạt 20 năm tại Bản án số 53/2024/HS-ST ngày 21/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và 09 tháng tù tại Bản án số 12/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện GL, Hà Nội. Buộc bị cáo Th phải chấp hành hình phạt chung từ 28 năm 06 tháng tù đến 28 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2024 (được trừ thời gían tạm giữ của Bản án số 12/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện GL, Hà Nội).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với các bị cáo

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy thu giữ; 01 đĩa sứ trắng; 03 túi nilon (có chứa ma túy); 01 thẻ nhựa màu cam. Tịch thu sung công: 03 tờ tiền mệnh giá 1000đồng, 10.000đồng, 20.000đồng; 01 loa, 04 đèn chiếu sáng; 01 điện thoại Iphon màu trắng đã đã cũ, có lắp sim số 0926016666 thu giữ của Đ, 01 điện thoại di động kiểu sáng Iphon 15 màu đen có lắp sim số 0869265273 đã cũ thu giữ của T; 01 điện thoại di động Iphon màu xám có lắp sim số 0859368888 đã cũ thu giữ của H. Trả lại bị cáo H 01 điện thoại Iphon màu xám bên trong có lắp sim số 0926016666 đã cũ do không liên quan.

Người bào chữa cho bị cáo Lừu Thị T đề nghị:

Nhất trí với tội danh và điều luật do đại diện Viện kiểm sát vừa công bố.

Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và cho bị cáo một mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Hoàn cảnh bị cáo cũng thiếu sự chăm sóc của gia đình vì bố mất sớm, mẹ đi làm ăn xa nên thiếu hiểu biết. Bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn D đề nghị:

Nhất trí với tội danh và điều luật do đại diện Viện kiểm sát vừa công bố.

Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D vì bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi hai con nhỏ, mẹ ốm đau, vợ bị trầm cảm. Bị cáo có bố tham gia quân đội, bị cáo đầu thú. Mong HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và cho bị cáo hưởng một mức án thấp nhất.

* Các bị cáo Đ, H, T, D không có tranh luận gì bổ sung thêm.

* Bị cáo Th tranh luận: Bị cáo không phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Nếu những người thuê phòng, đốt đèn, xào ke, bỏ tiền ra mua ma túy,….thì mới là người tổ chức sử dụng ma túy. Bị cáo đến và bị cáo chỉ là người sử dụng ma túy nên bị cáo không phạm tội như Viện kiểm sát vừa công bố.

Viện kiểm sát cho rằng bị cáo phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị cáo giữ vai trò gì trong vụ án.

Đề nghị hoãn phiên tòa để bị cáo thay đổi Điều tra viên đề nghị cơ quan Công an điều tra lại vụ án.

Tại sao Đ sử dụng ½ viên, H sử dụng ½ viên và Tr sử dụng 1 viên mà số "Kẹo" lại còn 5 viên, các bị cáo khai có khoảng 6-7 viên "Kẹo".

Các bị cáo này không thành khẩn khai báo mà Viện kiểm sát cũng dựa vào lời khai của họ để buộc tội bị cáo là sai.

*Đại diện Viện kiểm sát tranh luận:

Đề nghị của những người bào chữa cho bị cáo T, D đề nghị HĐXX xem xét, đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Đối với bị cáo Th: Khi bị cáo nhận điện thoại của bị cáo Đ, bị cáo đã tiếp nhận cùng đến sử dụng ma túy, sau đó bị cáo mang ma túy đến cho mọi người cùng sử dụng, bị cáo là người cung cấp ma túy trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Phần tranh luận tại phiên tòa, bị cáo không còn quyền đề nghị hoãn phiên tòa.

Phần nói lời sau cùng:

Các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T. Lê Văn D đều xác định đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình.

Bị cáo Vũ Đức Th xác định bị cáo không phạm tội như Viện kiểm sát nêu nên không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Lê Văn D khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Riêng bị cáo Vũ Đức Th không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng căn cứ vào lời khai của các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Lê Văn D đều xác định: Các bị cáo không có mâu thuẫn, thù hằn gì với Th. Bị cáo H, Đ, T khai tại cơ quan điều tra và đã khẳng định lại tại phiên tòa, các bị cáo xác định lúc đầu chỉ mua ma túy Ketamin và "nước vui" đến cùng sử dụng, sau đó do dùng gần hết ma túy Ketamin bị cáo D mang thêm Kentamin đến cho mọi người cùng sử dụng. Riêng số ma túy "Kẹo" (MDMA) là do bị cáo Th mang đến 2 lần (1 lần là số "kẹo" màu xám, 1 lần là "kẹo" màu trắng). Đối với lời khai của bị cáo D cũng khảng định chỉ mang ma túy Kentamin đến, còn "kẹo" là do Th mang đến. Những lời khai này của các bị cáo Đ, H, T, D phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Vũ Đức Th cho rằng không có mâu thuẫn, thù hằn gì với các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Lê Văn D và xác định lời khai của các bị cáo này không thành khẩn khai báo là không có căn cứ. Tại phiên tòa bị cáo Th cũng không chứng minh được lời khai của mình là có căn cứ.

Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 03 giờ 30 ngày 04/01/2024 đến sáng ngày 05/01/2024, các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T đã có hành vi mua 10.500.000 đồng ma túy Ketamine và "nước vui" để tổ chức cho Đ, H, T, Lê Văn D, Vũ Đức Th, Nguyễn Thị H, Trần Thu Tr sử dụng trái phép chất ma túy tại căn hộ 0308 tòa S2.19 khu đô thị VOP, xã ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội do T đã thuê. Trong quá trình Đ, H, T, Th, D, H, Tr sử dụng ma túy, Vũ Đức Th đã mang ma túy "Kẹo" (MDMA) và Lê Văn D đã mang thêm ma túy Ketamine đến để Đ, H, T, Th, D, H, Tr cùng nhau sử dụng. Sau đó, bị cáo D và bị cáo Th đi về trước, còn lại Đ, H, T, H, Tr vẫn đang tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện thu giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tổ chức cử dụng trái phép chất ma túy vi phạm điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn mà không có tổ chức vì không có sự câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Lê Văn Đ có vai trò khởi xướng cùng các bị cáo Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Vũ Đức Th, Lê Văn D thực hành tích cực. Vì vậy, Đ có vai trò cao hơn sẽ phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác.

Bản thân các bị cáo đều nhận thức được ma túy là chất độc quyền quản lý của nhà nước nên bị nhà nước cấm người dân lưu hành, sử dụng tổ chức sử dụng,…. Các bị cáo cũng hiểu rõ tác hại của ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và lây lan các bệnh truyền nhiễm, nhưng do muốn thỏa mãn cơn nghiện của mình cùng các bạn chơi nên các bị cáo đã cùng liên kết tổ chức cho chính mình và những người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là cố ý, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần tiếp tục phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mội thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Lê Văn D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết

giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Văn Đ đã tích cực hợp tác với các cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm vào tháng 12/2023, có xác nhận của Công an huyện QB, tỉnh Hà Giang nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo D đầu thú, có bố tham gia quân đội, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo Đ đang trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân liệt sĩ; Bị cáo T đang sinh sống tại vùng dân tộc thiểu số, kinh tế đăc biệt khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Vũ Đức Th không thành khẩn khai báo và không có tình tiết giảm nhẹ nào.

Về nhân thân của bị cáo Vũ Đức Th: Ngày 09/10/2023 bị cáo Th phạm tội Đánh bạc nhưng đến ngày 01/02/2024 bị cáo mới bị Tòa án nhân dân huyện GL xét xử tại Bản án số 12/2024/HSST và xử phạt 09 tháng tù, Ngày 04/01/2024 bị cáo Th cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng là "tái phạm" theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Hình sự. Nhưng thể hiện thái độ của bị cáo rất coi thường pháp luật. Ngày 05/01/2024 bị cáo Th bị Công an tỉnh Quảng Ninh bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Bản án số 53/2024/HSST ngày 21/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử bị cáo Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo 20 năm tù. Bị cáo kháng cáo bản án này, sau đó đã rút kháng cáo. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Các bản án trên xét xử bị cáo Th đã có hiệu lực pháp luật nên cần phải tổng hợp hình phạt với bản án xét xử lần này theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Thời gian tạm giữ theo Bản án số 12/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo Vũ Đức Th.

* Đề nghị của người bào chữa cho bị cáu Lừu Thị T, bị cáo Lê Văn D đã được HĐXX xem xét, đánh giá trong quá trình nghị án.

Đối tượng tên H bán ma túy cho bị can Lừu Thị T và đối tượng bán ma túy cho bị can Lê Văn D hiện không rõ nhân thân nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ xử lý.

Số tài khoản 190620039999 tại Ngân hàng Techcombank nhận tiền mua ma túy mang tên Ninh Thị Ngọc A từ tháng 8 năm 2023, nhưng sau đó 02 ngày, chị A đã không còn sử dụng tài khoản Ngân hàng trên. Chị A không biết ai tên H tại khu

đô thị VOP và không liên quan gì đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên Công an huyện Gia Lâm không xem xét xử lý.

Trần Thu Tr, Nguyễn Thị H không tham gia bàn bạc, góp tiền để mua ma túy, nhưng có hành vi sử dụng trái phép ma túy, Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ pháp luật.

Người phụ nữ tên Nh đi cùng Lê Văn Đ và người phụ nữ tên T1 đến căn hộ 0308 tòa S1.19 để sử dụng ma túy, do không rõ nhân thân nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ xử lý.

Anh Nguyễn Quốc V cho Lừu Thị T thuê căn hộ 0308 tòa S1.19 khu đô thị VOP, nhưng không biết T dùng căn hộ trên để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên Công an huyện Gia Lâm không đặt vấn đề xử lý là phù hợp.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu MG màu trắng, BKS: 89A-287.02 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 89A-287.02; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 89A-287.02 thu giữ của bị can Nguyễn Tiến H; Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe màu trắng BKS: 30H-092.14 và 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô thu giữ của bị can Lê Văn Đ đều không phải của các bị cáo H, Đ, Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu (do họ không biết H, Đ sử dụng xe đi đâu) là đúng pháp luật.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 500.000.000đồng, nhưng xét thấy các bị cáo không có thu nhập do không có việc làm ổn định và hiện nay đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy thu giữ; 01 đĩa sứ trắng; 03 túi nilon (có chứa ma túy); 01 thẻ nhựa màu cam. Tịch thu sung công: 03 tờ tiền mệnh giá 1000đồng, 10.000đồng, 20.000đồng; 01 loa, 04 đèn chiếu sáng; 01 điện thoại Iphon màu trắng đã cũ, có lắp sim thu giữ của Đ, 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphon 15 màu đen có lắp sim đã cũ thu giữ của T; 01 điện thoại di động Iphon màu xám có lắp sim số 0859368888 đã cũ thu giữ của H do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trả lại bị cáo H 01 điện thoại Iphon màu xám bên trong có lắp sim số 0588923333 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 (đối với Lê Văn Đ) Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với Lừu Thị T, Lê Văn D) Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 (đối với Nguyễn Tiến H) Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự..

- Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17, 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự (đối với Vũ Đức Th).

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Tiến H, Lừu Thị T, Vũ Đức Th , Lê Văn D phạm tội: " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"**.**

Xử phạt:

Bị cáo **Lê Văn Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2024.

Bị cáo **Nguyễn Tiến H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2024

Bị cáo **Lừu Thị T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2024.

Bị cáo **Lê Văn D 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2024

Bị cáo **Vũ Đức Th 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng** tù.

Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 12/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố

Hà Nội và 20 (hai mươi) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 53/2024/HSST ngày 21/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh (Quyết định đình chỉ phúc thẩm số 440/2024/HSPT-QĐ ngày 10/10/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

Buộc bị cáo **Vũ Đức Th** phải chấp hành hình phạt chung của ba bản án là **28 (hai mươi tám) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2024 (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/10/2023 đến ngày 18/10/2023 theo Bản án số 12/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi ni lông màu trắng chứa ma túy Ketamine, tổng khối lượng còn lại là 2,931 gam Ketamine (đã trích mẫu 0,148 gam),

- 01 túi ni lông màu trắng chứa 04 viên nén màu xám là ma túy loại MDMA tổng khối lượng còn lại là 1,732 gam MDMA (đã trích mẫu 1 viên là 0,433gam),

- 01 thẻ nhựa cứng màu cam và 01 đĩa sử hình tròn màu trắng đều có dính ma túy loại Ketamine.

-01 túi ni lông chứa thảo mộc khô là Cần sa, tổng khối lượng còn lại là 2,174 gam Cần sa (đã trích mẫu 0,074 gam),

Tịch thu sung công: 01 ống hút được quần bằng tờ tiền Việt Nam loại 1.000 đồng: 01 ống hút được quần bằng tờ tiền Việt Nam loại 10.000 đồng: 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền Việt Nam loại 20.000 đồng: 01 loa màu xanh trên bề mặt có chữ MOZARD, loa cũ, đã qua sử dụng; 02 đèn chiếu sáng màu trắng, đèn cũ đã qua sử dụng; 02 đèn chiếu sáng màu đen, đèn cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 15 promax màu đen; bên trong lắp sim số 0869264273, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị can Lừu Thị T; 01 điện thoại Iphone màu xám bên trong lắp sim số 0859368888 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị can Nguyễn Tiến H; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, cũ đã qua sử dụng có lắp sim liên lạc số 0926016666 thu giữ của Lê Văn Đ.

Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến H 01 điện thoại Iphon màu xám, cũ đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0926016666.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 21/11/2024).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKS huyện GL
- VKSND cấp trên trực tiếp
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh